TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do – Hạnh phúc**
Số: 176/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 12 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 207/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; địa chỉ tạm trú: Số 1093, Đường tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 3 Phúc Đồng, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ tạm trú: 63/12 khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị T tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2012, quyển số 01/2012 ngày 02 tháng 8 năm 2012. Ông T và bà T có 01 người con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2012.

Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng

02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Đức T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Đức A, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0024952 ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Phòng Tư pháp thị xã Thuận An;
- UBND xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2012, quyển số 01/2012 ngày 02 tháng 8 năm 2012);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Trứ